TẬP ĐOÀN
BƯU CHÍNH VIỄN THÔNG
VIỆT NAM
VIỄN THÔNG CAO BẰNG
Số: 1348/VNPT-CB-KTKH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Cao Bằng, ngày 09 tháng 9 năm 2022

THÔNG BÁO
V/v lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản

Kính gửi: Các Tổ chức bán đấu giá chuyên nghiệp.

Căn cứ Luật đấu giá tài sản số 01/2016/QH14 ngày 17 tháng 11 năm 2016;

Căn cứ Thông tư số 02/2022/TT-BTP ngày 08/2/2022 của Bộ Tư pháp về việc hướng dẫn lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản;

Căn cứ Quyết định số 1347/QĐ-VNPT-CBG-KHKT ngày 09/9/2022 của Giám đốc Viễn thông Cao Bằng về việc phê duyệt giá khởi điểm lô tài sản, vật tư thanh lý;

Viễn thông Cao Bằng thông báo về việc lựa chọn Tổ chức bán đấu giá chuyên nghiệp, cụ thể như sau:

1. Tên, địa chỉ đơn vị có tài sản đấu giá:

- Tên đơn vị: Viễn thông Cao Bằng
- Địa chỉ: Số 058 đường Hoàng Đình Giong, Phường Hợp Giang, Thành Phố Cao Bằng, Tỉnh Cao Bằng.

2. Tên tài sản, khối lượng tài sản bán đấu giá:

- Tên tài sản: Tài sản, vật tư hư hỏng, không tái sử dụng được.
- Khối lượng thanh lý: Theo bảng kê đính kèm.

3. Giá khởi điểm: 388.000.000 đồng

(Bằng chữ: Ba trăm tám mươi tám triệu đồng chẵn)

Giá khởi điểm đã bao gồm thuế GTGT. Khách hàng trúng đấu giá tự chịu chi phí trong việc vận chuyển, bốc xếp, lưu giữ, đăng ký và đăng kiểm hàng hóa.

4. Tiêu chí lựa chọn tổ chức đấu giá:

Thực hiện theo quy định tại Thông tư số 02/2022/TT-BTP ngày 08/2/2022 của Bộ Tư pháp về việc hướng dẫn lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản:

TT	Nội dung	Điểm số
I	**Cơ sở vật chất, trang thiết bị cần thiết bảo đảm cho việc đấu giá đối với loại tài sản đấu giá**	**23,0**
1	***Cơ sở vật chất bảo đảm cho việc đấu giá***	***11,0***
1.1	*Có trụ sở ổn định, địa chỉ rõ ràng kèm theo thông tin liên hệ (số điện thoại, fax, địa chỉ thư điện tử...)*	*6,0*
1.2	*Địa điểm bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá được bố trí ở vị trí công khai, thuận tiện*	*5,0*
2	***Trang thiết bị cần thiết bảo đảm cho việc đấu giá***	***8,0***
2.1	*Có máy in, máy vi tính, máy chiếu, thùng đựng phiếu trả giá bảo đảm an toàn, bảo mật và các phương tiện khác bảo đảm cho việc đấu giá*	*4,0*
2.2	*Có hệ thống camera giám sát hoặc thiết bị ghi hình tại nơi bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá; nơi tổ chức cuộc đấu giá*	*4,0*
3	***Có trang thông tin điện tử đang hoạt động***	***2,0***
4	***Đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt đủ điều kiện thực hiện hình thức đấu giá trực tuyến***	***1,0***
5	***Có nơi lưu trữ hồ sơ đấu giá***	***1,0***
II	**Phương án đấu giá khả thi, hiệu quả** *(Thuyết minh đầy đủ các nội dung trong phương án)*	**22,0**
1	***Phương án đấu giá đề xuất việc tổ chức đấu giá đúng quy định của pháp luật, bảo đảm tính công khai, minh bạch, khách quan***	**4,0**
2	***Phương án đấu giá đề xuất thời gian, địa điểm bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá, địa điểm tổ chức cuộc đấu giá, buổi công bố giá thuận lợi cho người tham gia đấu giá; hình thức đấu giá, bước giá, số vòng đấu giá có tính khả thi và hiệu quả cao***	**4,0**
3	***Phương án đấu giá đề xuất cách thức bảo mật thông tin, chống thông đồng, dìm giá***	***4,0***
4	***Phương án đấu giá đề xuất thêm các địa điểm, hình thức niêm yết, thông báo công khai khác nhằm tăng mức độ phổ biến thông tin đấu giá***	***4,0***
5	***Phương án đấu giá đề xuất giải pháp bảo đảm an toàn, an ninh trật tự cho việc tổ chức thực hiện đấu giá***	***3,0***

TT	Nội dung	Điểm số
6	***Phương án đấu giá đề xuất các giải pháp giải quyết các tình huống phát sinh trong quá trình tổ chức thực hiện việc đấu giá***	***3,0***
III	**Năng lực, kinh nghiệm và uy tín của tổ chức đấu giá tài sản**	**45,0**
1	***Trong năm trước liền kề đã thực hiện hợp đồng dịch vụ đấu giá cùng loại tài sản với tài sản dự kiến đưa ra đấu giá (Tổ chức đấu giá tài sản liệt kê tất cả các cuộc đấu giá tài sản đã thực hiện. Người có tài sản không yêu cầu nộp bản chính hoặc bản sao hợp đồng) Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 1.1, 1.2, 1.3, 1.4 hoặc 1.5***	***6,0***
1.1	*Dưới 03 hợp đồng (bao gồm trường hợp không thực hiện hợp đồng nào)*	*2,0*
1.2	*Từ 03 hợp đồng đến dưới 10 hợp đồng*	*3,0*
1.3	*Từ 10 hợp đồng đến dưới 20 hợp đồng*	*4,0*
1.4	*Từ 20 hợp đồng đến dưới 30 hợp đồng*	*5,0*
1.5	*Từ 30 hợp đồng trở lên*	*6,0*
2	***Trong năm trước liền kề đã tổ chức đấu giá thành các cuộc đấu giá cùng loại tài sản với tài sản dự kiến đưa ra đấu giá có mức chênh lệch trung bình giữa giá trúng đấu giá so với giá khởi điểm (Tổ chức đấu giá tài sản liệt kê tất cả các cuộc đấu giá tài sản đã thực hiện. Người có tài sản không yêu cầu nộp bản chính hoặc bản sao hợp đồng)*** ***Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 2.1, 2.2, 2.3, 2.4 hoặc 2.5***	***18,0***
2.1	*Dưới 20% (bao gồm trường hợp không có chênh lệch)*	*10,0*
2.2	*Từ 20%) đến dưới 40%*	*12,0*
2.3	*Từ 40% đến dưới 70%*	*14,0*
2.4	*Từ 70% đến dưới 100%*	*16,0*
2.5	*Từ 100% trở lên*	*18,0*
3	***Thời gian hoạt động trong lĩnh vực đấu giá tài sản tính từ thời điểm có Quyết định thành lập hoặc được cấp Giấy đăng ký hoạt động (Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh đối với doanh nghiệp đấu giá tài sản được thành lập trước ngày Luật Đấu giá tài sản có hiệu lực)*** ***Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 3.1, 3.2 hoặc 3.3***	***5,0***

TT	Nội dung	Điểm số
3.1	*Dưới 03 năm*	*3,0*
3.2	*Từ 03 năm đến dưới 05 năm*	*4,0*
3.3	*Từ 05 năm trở lên*	*5,0*
4	***So lượng đấu giá viên của tổ chức đấu giá tài sản Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 4.1, 4.2 hoặc 4.3***	***3,0***
4.1	*01 đấu giá viên*	*1,0*
4.2	*Từ 02 đến dưới 05 đấu giá viên*	*2,0*
4.3	*Từ 05 đấu giá viên trở lên*	*3,0*
5	***Kinh nghiệm hành nghề của đấu giá viên của tổ chức đấu giá tài sản (Tính từ thời điểm được cấp Thẻ đấu giá viên theo Nghị định số 05/2005/NĐ-CP ngày 18/01/2005 của Chính phủ về bán đấu giá tài sản hoặc đăng ký danh sách đấu giá viên tại Sở Tư pháp theo Nghị định số 17/2010/NĐ-CP ngày 04/3/2010 của Chính phủ về bán đấu giá tài sản hoặc Thẻ đấu giá viên theo Luật Đấu giá tài sản) Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 5.1, 5.2 hoặc 5.3***	***4,0***
5.1	*Không có đấu giá viên có thời gian hành nghề từ 03 năm trở lên*	*2,0*
5.2	*Từ 01 đến 02 đấu giá viên có thời gian hành nghề từ 03 năm trở lên*	*3,0*
5.3	*Từ 03 đấu giá viên trở lên có thời gian hành nghề từ 03 năm trở lên*	*4,0*
6	***Nộp thuế thu nhập doanh nghiệp hoặc đóng góp vào ngân sách Nhà nước trong năm trước liền kề, trừ thuế giá trị gia tăng Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 6.1, 6.2, 6.3 hoặc 6.4***	***5,0***
6.1	*Dưới 50 triệu đồng*	*2,0*
6.2	*Từ 50 triệu đồng đến dưới 100 triệu đồng*	*3,0*
6.3	*Từ 100 triệu đồng đến dưới 200 triệu đồng*	*4,0*
6.4	*Từ 200 triệu đồng trở lên*	*5,0*
7	***Đội ngũ nhân viên làm việc theo hợp đồng lao động Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 7.1 hoặc 7.2***	***3,0***
7.1	*Dưới 03 nhân viên (bao gồm trường hợp không có nhân viên nào)*	*2,0*
7.2	*Từ 03 nhân viên trở lên*	*3,0*

TT	Nội dung	Điểm số
8	***Có người tập sự hành nghề trong tổ chức đấu giá tài sản trong năm trước liền kề hoặc năm nộp hồ sơ đăng ký tham gia lựa chọn***	***1,0***
IV	**Thù lao dịch vụ đấu giá, chi phí đấu giá tài sản phù hợp** ***Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 1, 2 hoặc 3***	**5,0**
1	***Bằng mức thù lao dịch vụ đấu giá theo quy định của Bộ Tài chính***	***3,0***
2	***Giảm dưới 20% mức tối đa thù lao dịch vụ đấu giá (không áp dụng đối với mức thù lao phần trăm trên phần chênh lệch giá trị tài sản theo giá trúng đấu giá với giá khởi điểm theo quy định của Bộ Tài chính)***	***4,0***
3	***Giảm từ 20% trở lên mức tối đa thù lao dịch vụ đấu giá (không áp dụng đối với mức thù lao phần trăm trên phần chênh lệch giá trị tài sản theo giá trúng đấu giá với giá khởi điểm theo quy định của Bộ Tài chính)***	***5,0***
V	**Tiêu chí khác phù hợp với tài sản đấu giá do người có tài sản đấu giá quyết định (Tổ chức đấu giá đã từng ký hợp đồng đấu giá và thực hiện tư vấn pháp lý cho Viễn thông Cao Bằng).**	**5,0**
Tổng số điểm		**100**
VI	**Có tên trong danh sách các tổ chức đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố**	
1	***Có tên trong danh sách tổ chức đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố***	***Đủ điều kiện***
2	***Không có tên trong danh sách tổ chức đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố***	***Không đủ điều kiện***

5. Thời gian, địa điểm nộp hồ sơ đăng ký tham gia tổ chức đấu giá:

- Hồ sơ tham gia lựa chọn đơn vị đấu giá: Đơn đăng ký; hồ sơ năng lực.

- Thời gian, địa điểm nộp hồ sơ đăng ký tham gia tổ chức đấu giá: Trong 03 ngày làm việc kể từ ngày thông báo.

Hồ sơ nộp trực tiếp hoặc gửi theo đường Bưu Điện.

Địa điểm nộp hồ sơ: Phòng KTKH Viễn Thông Cao Bằng, Số 058 đường Hoàng Đình Giong, Phường Hợp Giang, Thành Phố Cao Bằng, Tỉnh Cao Bằng. SĐT liên hệ: (026) 3953 989.

Viễn thông Cao Bằng thông báo để các Tổ chức đấu giá chuyên nghiệp biết và đăng ký.

Nơi nhận:
- Trang thông tin điện tử VNPT Cao Bằng;
- Trang dgts.moj.gov.vn;
- Lưu: VT; KTKH.

GIÁM ĐỐC

M.S.C.N: 4800100579 - C.T.T.N.H.H - VIỄN THÔNG CAO BẰNG - TẬP ĐOÀN BƯU CHÍNH VIỄN THÔNG VIỆT NAM - T.CAO BẰNG

Nông Văn Hiếu

TẬP ĐOÀN
BƯU CHÍNH VIỄN THÔNG
VIỆT NAM
VIỄN THÔNG CAO BẰNG

DANH MỤC TÀI SẢN, VẬT TƯ, CCDC HƯ HỎNG THANH LÝ NĂM 2022

TT	Hàng tồn kho	ĐVT	Tổng khối lượng dự kiến thanh lý
1	*2*	*3*	*10*
I.	***ACCU THANH LÝ***		
1	Accu Haze 12V-146AH	kg	6,992
2	Accu Shoto 12V-150AH	kg	10,368
3	Rocket 2V-200AH	kg	2,880
4	Accu Narada 2V 500AH	kg	2,044
	TỔNG CỘNG		**22,284**
II. TỦ NGUỒN			
1	Tủ nguồn Saft	tủ	37
2	Tủ Nguồn FLATPACK	Tủ	19
III. TÀI SẢN KHÁC			
1	Cột anten 42m	cột	1
2	Thiết bị cảnh báo	cái	247
3	Giàn nóng Điều hòa 9000BTU	cái	22
4	Giàn lạnh điều hòa 9000BTU	cái	22
5	Khung MDF	cái	2
6	Cục nóng điều hòa 50000BTU	cái	2
7	giàn lạnh điều hòa 50000BTU	cái	2
IV. VẬT TƯ THANH LÝ			
1	AON Igate FW040 Duplex	cái	19
2	Bộ định tuyến WR841N không dây	cái	5
3	Modem 8840T	cái	1
4	Igate GW300	cái	4
5	ONT HG 8045A	cái	118
6	ONT HG 8245A	cái	3
7	ONT Igate GW020	cái	38
8	ONT Igate GW040	cái	69
9	ONT igate GW240	cái	2
10	ONT ZTE F600	cái	90
11	Rec 48- 3000	cái	2
12	Rec cenatel	cái	9
13	Rec EMERSON EPW50-48A	cái	3
14	Rec flatpack 1800	cái	5
15	Rec flatpack 2	cái	8
16	Rec HUAWEI R4850N	cái	1
17	REC Power one	cái	5
18	Rec SM 1600	cái	3
19	Rec SM 2000	cái	8
20	Router wireless goldtel 839	cái	14
21	Set-top-box SD	cái	42
22	Mytv 001HD	cái	45
23	Box Huawei	cái	69
24	Smartbox 2	cái	13

VNPT CAO BẰNG